

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 05/2021/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Lá;

Bà Phùng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lành Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh ngày 04 tháng 12 năm 1991, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn S và bà Vi Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 11 tháng 11 năm 2020 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Vi Thị Đ, sinh năm 1972; trú tại: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nông Văn B, sinh năm 1983; có mặt.
2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/11/2020, tổ công tác Công an huyện Chi Lăng đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện Lương Văn T sinh năm 1991 và Hoàng Văn H sinh năm 1979, cùng trú tại thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang ở trong nhà của Nông Văn B sinh năm 1983 ở thôn P, xã V có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại lòng bàn tay của Lương Văn T 02 (hai) gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng và 360.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (thu trong túi áo khoác). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quả tang, tạm giữ các tang vật nêu trên và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nokia RM-1134 vỏ màu đen của Lương Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu nokia 1280 vỏ màu đen của Hoàng Văn H.

Hồi 00 giờ 10 phút ngày 12/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lương Văn T không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 322/KL-PC09 ngày 12/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (thu giữ của Lương Văn T) gửi giám định là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,030 gram.

Tại bản kết luận giám định số 03/KLGD-PC09 ngày 16/11/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền thu giữ gồm 360.000 đồng tiền Việt Nam trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 08/11/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời, T đón xe khách xuống khu vực cầu T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh nhờ một người đàn ông làm nghề xe ôm mà T không quen biết mua hộ 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy xong, T đón xe khách trở về nhà, sau đó chia nhỏ số ma túy vừa mua thành 15 (mười năm) gói nhỏ, mục đích vừa để sử dụng và bán cho người nghiện khác khi có nhu cầu để kiếm lời. Từ ngày 08/11/2020 đến ngày 11/11/2020 T đã nhiều lần tự sử dụng hết 12 (mười hai) gói ma túy trong tổng số 15 (mười năm) gói mua về bằng hình thức chích. Khoảng 20 giờ ngày 11/11/2020, T từ nhà (thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến nhà anh Nông Văn B ở thôn P, xã V để chuộc điện thoại mà trước đó T đã đặt làm tin để vay tiền với anh Nông Văn B vào ngày 08/11/2020. Khi đi T có mang theo 03 (ba) gói Heroine còn lại, sau khi chuộc được điện thoại xong T chuẩn bị về thì Hoàng Văn H, trú tại thôn M, xã V, huyện C gọi điện hỏi “đang ở đâu, có thì để lại cho anh một trăm” ý là có ma túy thì bán cho H 100.000 đồng, T đồng ý và trả lời “em đang ở nhà anh B, còn một, hai cái thôi”. Sau đó T đi vào dãy nhà bên trong của B để đi vệ sinh và đợi H đến để bán

ma túy cho H. Khoảng 10 phút sau, H một mình đến nhà B và đi vào gặp T, H đưa cho T 100.000 đồng, T cầm tiền và đưa cho H 01 (một) gói ma túy Heroine. Do khi đó B đang ăn cơm ở khu nhà phía bên ngoài và không có ai khác ở đó nên H đã tự ý sử dụng hết số ma túy vừa mua được với T bằng hình thức hít. Sau khi H vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Các vật chứng gồm: Số tiền 360.000 đồng (trong đó có số tiền 100.000 đồng là tiền T bán ma túy cho H; 01 (một) điện thoại di động Nokia RM-1134 màu đen đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng; 01(một) xi lanh cũ đã qua sử dụng và toàn bộ số ma túy Heroine còn lại sau giám định. Viện kiểm sát ra Quyết định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện C bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSCL ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo bị truy tố xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan. Bị cáo khai ngày 08/11/2020 bị cáo đón xe ô tô khách đi từ xã V, huyện C xuống khu vực cầu T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, nhờ một người đàn ông làm nghề lái xe ôm không quen biết đi mua hộ ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lợi nhuận. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1134 màu đen là của bị cáo, số tiền 360.000 đồng bị Công an thu giữ, trong đó 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy cho H mà có. Còn 260.000 đồng là tiền của bị cáo lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền 260.000 đồng cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vi Thị Đ trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Lương Văn T, ngày 12/11/2020. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lương Văn T và cũng là nhà của bà Vi Thị Đ nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì, tại phiên tòa hôm nay bà Vi Thị Đ không có ý kiến gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn T, từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1134 màu đen của bị cáo Lương Văn T và 100.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen của anh Hoàng Văn H; trả lại cho bị cáo số tiền 260.000 đồng.

Phản tranh luận: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Sau khi thỏa thuận qua điện thoại di động việc mua bán ma túy giữa bị cáo Lương Văn T và anh Hoàng Văn H. Khoảng 21 giờ ngày 11/11/2020, tại nhà ở của anh Nông Văn B ở thôn P, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lương Văn T đã bán trái phép 01(một) gói ma túy Heroine cho Hoàng Văn H với giá 100.000 đồng. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hồi 00 giờ 10 phút ngày 12/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lương Văn T không thu giữ được, tài liệu, đồ vật gì.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn T chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người sử dụng trái phép chất ma túy nên là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lương Văn T thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đánh giá tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo Lương Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng do ham chơi, đua đòi, không chịu tu dưỡng bản thân, nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xét xử nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[7] Cáo trạng số 06/CT-VKSCL ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Văn T theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Lương Văn T, về xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ.

[8] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại khu vực cầu T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh là người mua ma túy cho Lương Văn T ngày 08/11/2020. Do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh.

[9] Đối với Hoàng Văn H đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Lương Văn T để sử dụng. Do số ma túy H mua với T, H đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự. Công an huyện Chi Lăng đã chuyển hồ sơ vi phạm của H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[10] Đối với Nông Văn B là chủ nhà, nơi mà T đã thực hiện hành vi bán ma túy cho H và H sử dụng ma túy tại đó. Do B không biết việc T bán ma túy và H sử dụng ma túy trong nhà của B nên không xem xét trách nhiệm đối với B.

[11] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và 01(một) xi lanh không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy. Đối với số tiền 100.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1134 màu đen của bị cáo Lương Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen của anh Hoàng Văn H liên quan đến hành vi phạm tội, xét còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 260.000 đồng của bị cáo Lương Văn T, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Lương Văn T.

[12] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 11 tháng 11 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định trong một phong bì thư được niêm phong dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia; 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1134 màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen và 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

3.3. Trả lại bị cáo Lương Văn T 260.000đ (hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện C lập ngày 28 tháng 12 năm 2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24 tháng 11 năm 2020).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang